TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Huyện K - Tỉnh Ninh Bình**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số**: 178/**2023/QĐST - HNGĐ	K, ngày 26 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

====*====**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 263/2023/TLST - HNGĐ ngày 11/12/2023. Giữa :

- Nguyên đơn: Chị Mai Phương T, sinh năm 1989; ĐKHK tại: xóm 12, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Hiện đang tạm trú tại: xóm B, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Cao Văn M, sinh năm 1985; ĐKHK và trú tại: xóm 12, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/12/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/12/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Phương T với anh Cao Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tờn là Cao Hồng N, sinh ngày 10/5/2017 cho đến khi con thành niên. Anh M không phải đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung cho chị T. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về án phí: Chị Mai Phương T nộp 150.000đ án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002080 ngày 11/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị Mai Phương T được nhận lại số tiền 150.000đ trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA huyện K;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh